

Số: 443/2022/QĐST- HNGĐ

B, ngày 28 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 2063/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Huỳnh Thị Tuyết H, sinh năm 1974.

2. Ông Đàm Quốc Kh, sinh năm 1961.

Địa chỉ thường trú: Số 94/19/9, khu phố 1, phường Quyết Thắng, thành phố B, tỉnh Đ.

Xét thấy: Người yêu cầu bà Huỳnh Thị Tuyết H và ông Đàm Quốc Kh tự nguyện rút đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 366 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thụ lý số 2063/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung” giữa:

- Người yêu cầu: Bà Huỳnh Thị Tuyết H, sinh năm 1974.

Ông Đàm Quốc Kh, sinh năm 1961.

Địa chỉ thường trú: Số 94/19/9, khu phố 1, phường Quyết Thắng, thành phố B, tỉnh Đ.

2. Hậu quả của việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ việc theo quy định của pháp luật.

- Về lệ phí HNGĐ: Sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí sơ thẩm do bà Huỳnh Thị Tuyết H và ông Đàm Quốc Kh đã nộp tại biên lai thu số 0003590 ngày 08/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B.

3. Người yêu cầu bà Huỳnh Thị Tuyết H và ông Đàm Quốc Kh có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. B;
- Lưu hồ sơ việc dân sự

THẨM PHÁN

Lê Ngọc T

ÒA ÁN NHÂN DÂN.....⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/...../QĐST.....⁽²⁾

....., ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số.../.../TLST-ngày... tháng...năm..... về việc⁽³⁾....., gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:⁽⁴⁾

.....

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự:⁽⁵⁾

.....

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự:⁽⁶⁾

.....

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:⁽⁷⁾

.....

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:⁽⁸⁾

.....

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:⁽⁹⁾

.....

Xét thấy⁽¹⁰⁾

.....

Căn cứ⁽¹¹⁾Bộ luật Tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thụ lý số.../.../TLST- ngày... tháng... năm về việc ⁽¹²⁾

Điều 2. ⁽¹³⁾

.....

Điều 3. Người yêu cầu⁽¹⁴⁾có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

Nơi nhận:

- Đương sự,⁽¹⁵⁾..... ;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)